|  |
| --- |
| **Mẫu số 49/DS**  Theo QĐ số 410/QĐ-VKSTC  ngày 25 tháng 11 năm 2021 |

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1).....  **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(2)....**  Số: ....../BCĐX-VKS-…(3)…  Lưu hành nội bộ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *……, ngày …… tháng…… năm 20…* |

**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT**

**Việc giải quyết đơn (thông báo, kiến nghị)**

**đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm)**

Họ tên, chức danh của người báo cáo:…………………..(4)......................

Tôi được phân công nghiên cứu, đề xuất giải quyết đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm) đối với Bản án (Quyết định)…số…ngày…tháng…năm…của Tòa án nhân dân…(5)…giải quyết vụ án (việc)…(6)…về…(7)…, giữa các đương sự:

……………………………………(8)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

Sau khi nghiên cứu đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm); hồ sơ vụ án (việc)…(6)…và các tài liệu, chứng cứ mới xác minh, thu thập được *(nếu có)*, tôi báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ và đề xuất quan điểm giải quyết như sau:

**I. NỘI DUNG VỤ ÁN (VIỆC)…(6)…**

……………………………………(9)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

.…..…………………………………………………………………………

**II. QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT VỤ ÁN (VIỆC)…(6)…**

……………………………………(10)…………………………………….…..…………………………………………………………………………

.…..…………………………………………………………………………

**III. QUAN ĐIỂM CỦA CÔNG CHỨC NGHIÊN CỨU**

**1. Nhận xét**

……………………………………(11)…………………………………………..………………………………………………………………………

……..………………………………………………………………………

**2. Đề xuất**

……………………………………(12)……………………………………….…..………………………………………………………………………

……..………………………………………………………………………

Trên đây là báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ vụ án (việc)…(6)…và đề xuất quan điểm giải quyết đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm). Đề nghị lãnh đạo đơn vị xem xét, cho ý kiến./.

**Công chức nghiên cứu**

*(Ký tên, ghi rõ họ tên)*

*(13)*

*Ngày...tháng...năm... trình lãnh đạo phụ trách*

*Ngày...tháng...năm... lãnh đạo phụ trách cho ý kiến*

|  |
| --- |
| **Ý kiến của lãnh đạo phụ trách** |

*Ngày...tháng...năm...trình Thủ trưởng đơn vị (lãnh đạo Viện)*

*Ngày...tháng...năm...Thủ trưởng đơn vị (lãnh đạo Viện) cho ý kiến*

|  |
| --- |
| **Ý kiến của Thủ trưởng đơn vị**  **(Lãnh đạo Viện)**  (14) |

*Ngày...tháng...năm...trình Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao*

*Ngày...tháng...năm...Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho ý kiến*

**Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

(15)

*Ngày...tháng...năm...trình Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao*

*Ngày...tháng...năm...Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao cho ý kiến*

**Ý kiến của Phó Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

(16)

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 49/DS:** *Biểu mẫu được sử dụng trong trường hợp báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ vụ việc và đề xuất quan điểm giải quyết đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm).*

(1) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân chủ quản cấp trên trực tiếp.

(2) Ghi tên Viện kiểm sát nhân dân ban hành báo cáo đề xuất.

(3) Vụ án (việc) dân sự thì ghi kí hiệu là DS; vụ án (việc) hôn nhân và gia đình thì ghi kí hiệu là HNGĐ; vụ án (việc) kinh doanh, thương mại thì ghi kí hiệu là KDTM; vụ án (việc) lao động thì ghi kí hiệu là LĐ.

(4) Ghi họ tên, chức danh tư pháp (chức vụ quản lý) của người nghiên cứu. Trường hợp có nhiều công chức được phân công cùng nghiên cứu, đề xuất giải quyết thì ghi Kiểm sát viên chịu trách nhiệm chính lên đầu và sau đó ghi lần lượt các Kiểm sát viên, Kiểm tra viên cùng tham gia nghiên cứu, đề xuất giải quyết.

(5) Tên của Tòa án nhân dân ban hành Bản án (Quyết định) bị đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

(6) Tùy thuộc vào loại tranh chấp (yêu cầu) để lựa chọn điền nội dung phù hợp vào biểu mẫu: dân sự; hôn nhân và gia đình; kinh doanh, thương mại hoặc lao động.

(7) Ghi trích yếu quan hệ pháp luật tranh chấp (nội dung việc yêu cầu).

(8) Ghi thông tin đầy đủ của đương sự và những người tham gia tố tụng khác (nếu có) trong vụ việc.

(9) Yêu cầu trình bày ngắn gọn, đầy đủ, rõ ràng, trung thực, chính xác nội dung vụ việc, đơn khởi kiện (đơn yêu cầu); trình bày, yêu cầu của đương sự trong vụ việc; lời trình bày của người làm chứng *(nếu có*); ý kiến của cơ quan quản lý Nhà nước *(nếu có);* các tài liệu, chứng cứ do các bên đương sự cung cấp; tài liệu, chứng cứ do Tòa án (Viện kiểm sát) xác minh, thu thập được *(nếu có).*

(10) **-** Ghi phần quyết định của Bản án (Quyết định) giải quyết vụ việc của Tòa án theo cấp xét xử và quan điểm giải quyết vụ việc của Viện kiểm sát nhân dân cấp dưới (có cùng hoặc không cùng quan điểm giải quyết với Tòa án).

**-** Ghi thời gian Viện kiểm sát nhân dân thụ lý đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm);tóm tắt nội dung đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm). Ý kiến, quan điểm chỉ đạo của cơ quan Đảng, Nhà nước về việc giải quyết vụ việc *(nếu có).*

- Ghi các văn bản tố tụng do Viện kiểm sát ban hành trong quá trình giải quyết đơn (thông báo, kiến nghị) đề nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm (tái thẩm), ví dụ: Yêu cầu hoãn thi hành án, Yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ, v.v…

(11) Yêu cầu phân tích, lập luận ngắn gọn, rõ ràng, đầy đủ, tránh việc lặp lại các nội dung đã được trình bày tại Phần I, Phần II của Báo cáo. Tập trung phân tích làm rõ về những yêu cầu, đề nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) đối với Bản án (Quyết định) hoặc phần Bản án (Quyết định) là có căn cứ hay không có căn cứ (trích dẫn văn bản quy phạm pháp luật cụ thể).

(12) **-** Trường hợp có căn cứ kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) quy định tại Điều 326 (Điều 352) Bộ luật Tố tụng dân sự, đề xuất lãnh đạo đơn vị báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát ban hành Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

- Trường hợp Bản án (Quyết định) hoặc phần Bản án (Quyết định) bị đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm) đúng quy định của pháp luật, không có căn cứ kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm), đề xuất lãnh đạo đơn vị báo cáo lãnh đạo Viện kiểm sát ban hành Thông báo về việc không kháng nghị giám đốc thẩm (tái thẩm).

Trong trường hợp công chức được phân công cùng tham gia nghiên cứu hồ sơ vụ việc có quan điểm khác với Kiểm sát viên chịu trách nhiệm chính thì ghi rõ quan điểm của công chức đó vào báo cáo.

(13) Trường hợp có nhiều công chức nghiên cứu, đề xuất thì tất cả đều phải ký tên, ghi rõ họ tên vào phần người báo cáo.

(14) Thủ trưởng đơn vị nghiệp vụ đối với Viện kiểm sát nhân dân tối cao, lãnh đạo Viện đối với Viện kiểm sát nhân dân cấp cao ghi rõ ý kiến đối với đề xuất của người nghiên cứu. Trường hợp Thủ trưởng đơn vị nghiệp vụ đồng thời giữ chức danh tư pháp Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao thì ghi là *“Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Vụ trưởng”* và bỏ mục (15).

(15), (16) Chỉ áp dụng cho Viện kiểm sát nhân dân tối cao.